

Số: 4734 /BXD-QHKT

Hà Nội, ngày 09 tháng 06 năm 2025

V/v rà soát quy hoạch đô thị để sắp
xếp tài sản trụ sở khi thực hiện sắp
xếp đơn vị hành chính các cấp

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện Quyết định số 758/QĐ-TTg ngày 14/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình chính quyền địa phương hai cấp; Công điện số 125/CĐTTg ngày 01/12/2024 về việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Công điện số 68/CĐ-TTg ngày 20/5/2025 về việc triển khai sắp xếp, xử lý trụ sở, cơ sở vật chất khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp; căn cứ các quy định của pháp luật về xây dựng, pháp luật về quy hoạch đô thị, Bộ Xây dựng đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong quá trình tổ chức triển khai sắp xếp, xử lý trụ sở, cơ sở vật chất khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp cần lưu ý các nội dung sau:

1. Bảo đảm phù hợp chủ trương đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước tại các văn bản chỉ đạo: Nghị quyết Hội nghị lần thứ 11 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025, Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025, Kế hoạch số 47-KH/BCĐ ngày 14/4/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, Quyết định số 758/QĐ-TTg ngày 14/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

2. Ủy ban nhân dân các cấp căn cứ các hướng dẫn của Bộ Nội vụ về tổ chức sắp xếp bộ máy khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính để xác định quy mô, số lượng công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các Trụ sở làm việc mới; các quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công; Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 01:2021/BXD về quy hoạch xây dựng và các quy chuẩn, tiêu chuẩn liên quan về công trình công cộng để xác định các yêu cầu về quy mô, quỹ đất sử dụng, diện tích sàn làm việc bảo đảm các yêu cầu tiết kiệm, chống lãng phí.

3. Các địa phương chủ động rà soát tổng thể hệ thống quy hoạch đô thị, bao gồm quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết tại các khu vực có trụ sở làm việc không sử dụng, sử dụng kém hiệu quả, sử dụng không đúng mục đích sau khi sắp xếp đơn vị hành chính. Đồng thời khẩn trương rà soát, lập, điều chỉnh, phê duyệt quy hoạch đô thị và nông thôn, quy chế quản lý kiến trúc tại các địa

phương, tạo cơ sở pháp lý để khai thác sử dụng quỹ đất, cải tạo công trình Trụ sở làm việc dời vào các mục tiêu công cộng, không gian xanh, công trình phúc lợi còn thiếu theo quy định; xây dựng nâng cấp công trình Trụ sở làm việc hiện hữu đáp ứng nhu cầu mới bảo đảm quy định pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn, kiến trúc, xây dựng và các pháp luật liên quan. Trong quá trình rà soát quy hoạch đô thị và nông thôn lưu ý khai thác các yếu tố lịch sử, địa lý, văn hóa, các giá trị kiến trúc của địa phương; kết nối hạ tầng, giao thông, không gian phát triển, bảo đảm phòng chống cháy, nổ và các yêu cầu quốc phòng, an ninh và hội nhập; các yêu cầu về kết nối với hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội trên địa bàn mới; khoảng cách di chuyển của người dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đến Trụ sở làm việc mới thuận tiện; khả năng khai thác hiệu quả về kinh tế - xã hội theo định hướng phát triển bền vững; kết hợp ứng dụng các nghiên cứu về xây dựng, phát triển “hạ tầng xanh giao thông xanh”, “đô thị thông minh”; dự báo các yêu cầu phát triển của hệ thống giao thông công cộng, khai thác “phương tiện giao thông xanh” để tính toán nhu cầu sử dụng đất, các yêu cầu về hạ tầng cấp điện, giao thông tĩnh đảm bảo tiết kiệm nguồn lực.

Đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nghiên cứu, chỉ đạo tổ chức thực hiện./. *[Signature]*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Bộ Xây dựng (để b/c);
- VPCP (để báo cáo lãnh đạo Chính phủ);
- Bộ Tài Chính;
- Lưu VT, QHKT (HP).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Tường Văn